**Mẫu tài liệu ca sử dụng**

Mẫu tài liệu Use Case này miễn phí cho bạn sao chép và sử dụng trong dự án của mình

và trong tổ chức của bạn. Chúng tôi hy vọng rằng bạn thấy mẫu này hữu ích và

hoan nghênh ý kiến của bạn. Chỉ cho phép phân phối công khai tài liệu này

từ trang web chính thức của Tài liệu Quản lý Dự án tại:

[ProjectManagementDocs.com](http://www.projectmanagementdocs.com/)

**Tài liệu ca sử dụng**

**<Tên dự án>**

**Tên công ty**

**Địa chỉ đường phố**

**Mã Zip Thành phố, Tiểu bang**

**Ngày tháng**

**Mục lục**

[Giới thiệu](#_Toc381699876)  [3](#_Toc381699876)

[Giải thích Nội dung Ca sử dụng](#_Toc381699877)  [3](#_Toc381699877)

[Trường hợp sử dụng mẫu](#_Toc381699878)  [4](#_Toc381699878)

# Giới thiệu

Tài liệu Use Case là một tài liệu kinh doanh cung cấp câu chuyện về cách một hệ thống và các tác nhân của nó sẽ được sử dụng để đạt được một mục tiêu cụ thể. Một Trường hợp Sử dụng hiệu quả phải cung cấp mô tả chi tiết từng bước về cách hệ thống sẽ được các tác nhân của nó sử dụng để đạt được kết quả theo kế hoạch. Mục đích của Ca sử dụng là gắn kết các nhu cầu kinh doanh của hệ thống với các thông số thiết kế của hệ thống để đảm bảo rằng hệ thống đã hoàn thành đạt được các mục tiêu được thiết lập bởi các yêu cầu kinh doanh. Mức độ chi tiết trong các Ca sử dụng có thể thay đổi rất nhiều tùy thuộc vào quy mô và độ phức tạp của hệ thống được thiết kế.

Trường hợp sử dụng này đã được phát triển cho hệ thống mới của ABC Corporation để đặt hàng vật liệu dựa trên sự thu thập của nhóm thiết kế về các yêu cầu kinh doanh và khu vực chức năng. Hệ thống đặt hàng nguyên liệu sẽ thay thế quy trình đặt hàng nguyên liệu thủ công hiện đang được sử dụng bởi ABC Corp. ABC Corp. đã xác định nhu cầu kinh doanh để giảm giờ công cho việc đặt hàng nguyên liệu và tận dụng nền tảng phần mềm hiện có (tức là SAP) để giúp quản lý đặt hàng nguyên liệu và quản lý hàng tồn kho. Hệ thống Đặt hàng Nguyên liệu mới sẽ được thiết kế để đáp ứng những nhu cầu kinh doanh này và cải thiện chiến lược kinh doanh tổng thể của ABC Corp.

# Giải thích nội dung ca sử dụng

Các định dạng và nội dung của Use Case có thể khác nhau tùy theo yêu cầu hệ thống, tiêu chuẩn tổ chức hoặc các tình huống riêng. Tuy nhiên, phần lớn các Trường hợp sử dụng bao gồm một số nội dung cơ bản có thể được áp dụng trên nhiều loại hệ thống. Phần này sẽ cung cấp giải thích cho từng phần của Trường hợp sử dụng.

Tên trường hợp sử dụng: Cung cấp một tên ngắn gọn cho trường hợp sử dụng đó sẽ phù hợp với mục tiêu của hệ thống.

Mô tả: Phần này phải cung cấp mô tả về cả lý do sử dụng ca sử dụng và kết quả mong đợi của ca sử dụng.

Diễn viên: Diễn viên có thể là chính hoặc phụ. Tác nhân chính là những người sẽ khởi tạo hệ thống được mô tả trong ca sử dụng. Các tác nhân phụ là những người sẽ tham gia vào việc hoàn thành ca sử dụng.

Điều kiện tiên quyết: Phần này nên mô tả bất kỳ điều kiện nào phải đúng hoặc các hoạt động phải được hoàn thành trước khi thực hiện ca sử dụng.

Hậu điều kiện: Phần này nên mô tả trạng thái của hệ thống khi kết thúc ca sử dụng. Các điều kiện sau có thể bao gồm các điều kiện để thực hiện ca sử dụng thành công và không thành công.

Luồng: Phần này phải mô tả tất cả các hành động của người dùng và các phản hồi hệ thống dự kiến để thực hiện bình thường theo kế hoạch của ca sử dụng. Mô tả phải tuần tự và cung cấp đầy đủ chi tiết để hiểu tất cả các hành động của người dùng và phản hồi của hệ thống.

Dòng thay thế: Nhiều trường hợp sử dụng có các phần mở rộng hoặc điều kiện khác nhau hoặc đặc biệt, tách biệt với dòng chính nhưng cũng cần thiết. Luồng thay thế thường là kết quả của các tùy chọn hoặc ngoại lệ được tích hợp trong ca sử dụng có thể thay đổi luồng chính.

Ngoại lệ: Khi các ca sử dụng được thực thi, có thể có nhiều điều kiện khác nhau dẫn đến lỗi. Phần này nên mô tả bất kỳ lỗi nào có thể phát sinh trong quá trình thực thi ca sử dụng và cách hệ thống sẽ phản ứng hoặc phản hồi với những lỗi đó.

Yêu cầu: Phần này phải mô tả mọi yêu cầu phi chức năng hoặc đặc biệt đối với hệ thống khi ca sử dụng được thực thi. Các yêu cầu này có thể bao gồm các yêu cầu pháp lý hoặc quy định, tiêu chuẩn chất lượng hoặc các yêu cầu của tổ chức nằm ngoài các yêu cầu chức năng mà hệ thống dự kiến sẽ thực hiện.

# Trường hợp sử dụng mẫu

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên trường hợp sử dụng:** | Đặt hàng vật liệu | | | | | |
| **Được tạo bởi:** | Công ty ABC | | | **Cập nhật lần cuối bởi:** | J. Doe | |
| **Ngày tạo:** | 2/15 / xx | | | **Ngày sửa đổi cuối cùng:** | 22 / xx | |
|  | | |  | | | |
| **Sự miêu tả:** | | | Người mua của ABC Corp. gửi đơn đặt hàng nguyên liệu đến một trong danh sách các nhà cung cấp nguyên liệu đã được phê duyệt trước | | | |
| **Diễn viên:** | | | Người mua ABC Corp., mô-đun vật liệu SAP, nhà cung cấp đã được phê duyệt trước, | | | |
| **Điều kiện tiên quyết:** | | | 1. Nhà cung cấp đã phê duyệt trước trong hệ thống đặt hàng của ABC Corp. 2. Tài trợ có sẵn để đặt hàng vật liệu 3. Vật liệu đang được đặt hàng có sẵn để mua | | | |
| **Điều kiện sau:** | | | 1. Nhà cung cấp nhận tiền mua nguyên vật liệu 2. ABC Corp. nhận tài liệu trong khung thời gian được chỉ định 3. Tài khoản nguyên vật liệu của ABC Corp. được giảm bớt bởi chi phí của đơn đặt hàng nguyên vật liệu 4. Số lượng hàng tồn kho của ABC Corp. được cập nhật thành công sau khi nhận được nguyên liệu | | | |
| **Chảy:** | | | 1. Người mua của ABC Corp. xác định vật liệu cần được đặt hàng 2. Người mua của ABC Corp tham khảo danh sách các nhà cung cấp được phê duyệt trước để xác định nhà cung cấp 3. Người mua của ABC Corp. xác nhận có tài trợ 4. Người mua của ABC Corp. gửi đơn đặt hàng cho nhà cung cấp đã được phê duyệt trước 5. Nhà cung cấp nhận đơn đặt hàng và xác minh tài liệu có sẵn và chấp nhận chuyển tiền 6. Nhà cung cấp kéo đơn đặt hàng vật liệu và gửi đơn hàng vận chuyển để vận chuyển vật liệu 7. ABC Corp. nhận tài liệu 8. ABC Corp. nhập xác minh biên nhận vật liệu vào SAP và mức tồn kho được cập nhật 9. Các giao dịch tài trợ được xác nhận giữa người mua và nhà cung cấp của ABC Corp. | | | |
| **Dòng thay thế:** | | | 5. Trong bước 5 của quy trình thông thường, nếu nhà cung cấp không có sẵn nguyên liệu   1. Nhà cung cấp đặt hàng ở trạng thái giữ và thông báo cho người mua ABC Corp. 2. Nhà cung cấp cung cấp các bản cập nhật và khung thời gian ước tính của việc nhận vật liệu 3. Sau khi tài liệu đến Trường hợp sử dụng tiếp tục ở bước 6 của quy trình bình thường | | | |
| **Các trường hợp ngoại lệ:** | | | 2. Trong bước 2 của quy trình thông thường, nếu ABC Corp. xác định vật liệu cần thiết mà không có nhà cung cấp nào được phê duyệt trước   1. Người mua của ABC Corp. bắt đầu quy trình nội bộ để xác định nhà cung cấp vật liệu mới 2. Người mua ABC Corp. điều phối thỏa thuận giữa ABC Corp. và nhà cung cấp tiềm năng 3. Sau khi có được thỏa thuận và phê duyệt, nhà cung cấp được thêm vào danh sách nhà cung cấp đã được phê duyệt trước 4. Use Case tiếp tục ở bước 3 của quy trình bình thường | | | |
| **Yêu cầu:** | | | Các yêu cầu sau phải được đáp ứng trước khi thực hiện ca sử dụng   1. Nguồn tài trợ phải được xác minh trước khi gửi bất kỳ giao dịch mua tài liệu nào 2. Tất cả các đơn đặt hàng nguyên vật liệu phải tuân thủ các hướng dẫn và thủ tục đặt hàng nội bộ của ABC Corp. | | | |

Chấp nhận nhà tài trợ

Được sự chấp thuận của Nhà tài trợ dự án:

Ngày tháng:

<Nhà tài trợ dự án>

<Chức danh Nhà tài trợ Dự án>

Mẫu tài liệu Use Case miễn phí này do [www.ProjectManagementDocs.com mang đến cho bạn](http://www.ProjectManagementDocs.com)